



WATER SUPPLY JOINT STOCK COMPANY

TÂN HÒA

"NƯỚC SẠCH CHO MỌI NHÀ"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúcSố: **4217/TH-TCHC**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 08 năm 2025

Về việc công bố thông tin tài liệu lấy ý kiến Đại hội
đồng cổ đông bất thường bằng văn bản

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

- Trụ sở chính: 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, TP.HCM.
- Địa chỉ liên hệ: 95 Phạm Hữu Chí, phường Chợ Lớn, TP.HCM.
- Điện thoại: (028) 3855 7977 Fax: (028) 3955 7977

2. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Trọng Thuần - Giám đốc.

- Địa chỉ: TK 19/25 Nguyễn Cảnh Chân, Phường Cầu Ông Lãnh, TP.Hồ Chí Minh

3. Loại thông tin công bố:

- ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

4. Nội dung thông tin công bố:

Thực hiện Khoản 3 Điều 11 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa công bố thông tin về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua thông qua việc báo cáo và trình phê chuẩn Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị).

- Điều kiện tham dự : Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày **15/08/2025**
- Tài liệu hợp : Cổ đông có thể tải toàn bộ nội dung, tài liệu, phiếu lấy ý kiến được đăng tải trên website của Công ty www.capnuoctanhhoa.com.vn (Vào mục Quan hệ cổ đông chọn Đại hội cổ đông).

5. Địa chỉ đăng tải: thông tin này đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 20/09/2025 tại đường dẫn: www.capnuoctanhhoa.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận

- Như trên.
- Lưu: VT.TCHC

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT**GIÁM ĐỐC****Lê Trọng Thuần**

Số: **017/TB-TH-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2025

THÔNG BÁO XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Về việc báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị)

Kính gửi: Quý Cổ đông công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa

Đề kịp thời triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh thông qua Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, đồng thời nhằm đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty; do không có điều kiện tổ chức Đại hội đồng Cổ đông bất thường, vì vậy Hội đồng quản trị Công ty quyết định gửi thư xin ý kiến Cổ đông bằng văn bản về việc báo cáo và trình phê chuẩn Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị), như sau:

1. Các căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-TH-HĐQT ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương cho Giám đốc Công ty ký kết Hợp đồng thay định kỳ năm 2025;
- Căn cứ Nghị quyết số 143/NQ-TH-HĐQT ngày 05 tháng 03 năm 2025 của Hội đồng quản trị về việc thông qua qua việc điều chỉnh và bổ sung đơn giá của dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025;
- Tờ trình số 3327/TTr-TH-KHĐT ngày 26 tháng 06 năm 2025 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa về thông qua chủ trương ký Phụ lục hợp đồng



thay ĐHN định kỳ năm 2025 được ký kết giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

2. Nội dung lấy ý kiến:

Trên cơ sở quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 quy định về thẩm quyền Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người có liên quan, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa báo cáo và đệ trình Đại hội đồng cổ đông về việc ký kết hợp đồng, giao dịch với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên *(là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị)* bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản với các nội dung sau:

a. Đối với Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025:

Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025, theo thẩm quyền quy định tại Khoản 2 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Hội đồng quản trị đã thông qua ủy quyền cho Giám đốc Công ty ký kết và triển khai Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên có giá trị dự kiến là 39.826.793.790 đồng nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất theo thẩm quyền *(cổ đông không có lợi ích liên quan bên trong hợp đồng, giao dịch đã biểu quyết thông qua Nghị quyết số 139/NQ-TH-HĐQT ngày 11 tháng 02 năm 2025, Nghị quyết số 143/NQ-TH-HĐQT ngày 05 tháng 03 năm 2025 và Nghị quyết số 04/NQ-TH-HĐQT ngày 29 tháng 05 năm 2025)*. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện công tác thay đồng hồ nước, số lượng đồng hồ nước năm 2025 dự kiến tăng từ 17.729 cái lên 25.865 cái (tăng 8.136 cái); bên cạnh đó, đơn giá thay đồng hồ nước cũng có sự thay đổi. Việc thay đổi này làm cho tổng giá trị hợp đồng dự kiến tăng từ 39.826.793.790 đồng lên 43.106.387.561 đồng lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Trong trường hợp này, căn cứ quy định của Luật doanh nghiệp 2020 và Điều lệ Công ty hiện hành, nội dung giao dịch trên thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; cổ đông có lợi ích liên quan bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Do đó, Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường xem xét, chấp thuận các nội dung sau:

– Báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 về thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên *(là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị)*.

– Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên *(là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị)* và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Đồng thời, chấp thuận giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng tiếp theo (nếu có).

b. Đối với dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026:

Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa dự kiến năm 2026 kế hoạch thay đồng hồ nước định kỳ là 35.000 đồng hồ nước các loại, có giá trị dự kiến 40.722.948.420 đồng lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Việc ký hợp đồng giao dịch giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên trên thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông; cổ đông có lợi ích liên quan bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Nhằm đảm bảo việc thay đồng hồ nước cho khách hàng năm 2026 theo đúng niên hạn quy định, công tác thay đồng hồ nước định kỳ phải được triển khai từ tháng 01/2026. Tuy nhiên, Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức vào tháng 04/2026; trong khi công tác thương thảo và ký kết hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 phải được thực hiện từ năm 2025.

Do đó, Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường xem xét, chấp thuận nội dung sau:

– Thông qua dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 theo nội dung dự thảo đính kèm.

– Đồng thời, chấp thuận giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng (nếu có).

3. Cách thức cho ý kiến biểu quyết của cổ đông:

– Quý Cổ đông có ý kiến biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào các ô tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng nội dung xin ý kiến.

– Trường hợp cổ đông đã đánh dấu vào ô nhưng muốn bỏ thì khoanh tròn dấu đã đánh; trường hợp muốn lấy lại ý kiến ban đầu thì bôi đen dấu đã khoanh tròn đó.

– Cổ đông/ người đại diện ký tên, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là pháp nhân ở phần cuối của Phiếu biểu quyết của cổ đông (phần gửi đến Công ty).

– Những cổ đông không tham gia biểu quyết được coi như không có ý kiến.

4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

– Phiếu biểu quyết của cổ đông không do Công ty phát hành, không đóng dấu của Công ty.

– Phiếu được đánh dấu từ 02 ô trở lên.

- Phiếu ý kiến được gửi về sau thời gian quy định.
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ người đại diện.

5. Nguyên tắc Nghị quyết được thông qua:

– Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như Nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Thời hạn và cách thức gửi phiếu ý kiến biểu quyết của cổ đông:

– Thời gian lấy ý kiến: từ ngày 22/08/2025 đến ngày 04/09/2025.

– Quý cổ đông vui lòng gửi Phiếu biểu quyết đã được trả lời **trước 16h00 ngày 04/09/2025 bằng một trong các hình thức sau:**

+ Gửi thư bằng đường bưu điện đến: Phòng Tổ chức Hành chính – Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường Chợ Lớn, TP.HCM (số cũ: Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường 12, Quận 5, TP.HCM). Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu.

+ Gửi theo số Fax của Công ty: (028) 39 557 977

+ Gửi qua thư điện tử (Email) đến: capnuoctanhhoa@capnuoctanhhoa.com.vn

- Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

– Thời gian mở và kiểm phiếu; ngày 05/09/2025

Thông báo này được đăng trên website của Công ty www.capnuoctanhhoa.com.vn (vào mục “Quan hệ cổ đông” chọn “Đại hội cổ đông”), thay thế cho Thông báo xin ý kiến cổ đông bằng văn bản gửi đến từng cổ đông trong trường hợp cổ đông không nhận được qua đường bưu điện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Đính kèm:

- Phiếu lấy ý kiến.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Ngọc Luyến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2025

PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN

Về việc báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị)

I. Thông tin doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa**

Địa chỉ: 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

Số giấy chứng nhận ĐKKD: 0310350068

Nơi cấp: Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh

Ngày cấp: Cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 05/07/2025

II. Mục đích lấy ý kiến:

Để kịp thời triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh thông qua Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông Công ty Tân Hòa bằng văn bản về việc báo cáo và trình phê chuẩn Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị) theo Nghị quyết số 11/NQ-TH-HĐQT ngày 24/07/2025.

III. Thông tin cổ đông:

Cổ đông:

Số CCCD/CC/Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận ĐKDN:

Địa chỉ:

Quốc tịch:

Đại diện theo ủy quyền (nếu có):

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số CCCD/CC/ Giấy chứng nhận ĐKDN:

Số cổ phần sở hữu/ đại diện cho đến ngày **15/08/2025**:..... cổ phần

Số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu/ đại diện:.....

(Số cổ phần có quyền biểu quyết của mỗi cổ đông bằng cổ phần sở hữu/ đại diện của cổ đông đó x 01)

IV. Vấn đề cần lấy ý kiến:

Căn cứ nội dung tại Thông báo số 017/TB-TH-HĐQT ngày 19 tháng 08 năm 2025 về việc báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*); Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường xem xét, chấp thuận các nội dung sau:

1. Đối với Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025:

1.1 Báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 về thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*).

1.2 Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng tiếp theo (nếu có).

2. Đối với dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026:

Thông qua dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng (nếu có).

V. Biểu quyết:

1. Đối với Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025:

1.1 Báo cáo và trình chấp thuận Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 về thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*).

1. Tán thành ☐ 2. Không tán thành ☐ 3. Không có ý kiến ☐

31035
CÔNG
CỐ P
CẤP
TÂN
HỦ - T

1.2 Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng tiếp theo (nếu có).

1. Tán thành ☐ 2. Không tán thành ☐ 3. Không có ý kiến ☐

2. Đối với dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026:

- Thông qua dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 theo nội dung dự thảo đính kèm.

- Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng (nếu có).

1. Tán thành ☐ 2. Không tán thành ☐ 3. Không có ý kiến ☐

..., ngày tháng năm 2025

CỔ ĐÔNG

(Ký tên và ghi rõ họ và tên)

08
TV
ÂN
J
HỒ
HỒ

VI. Thời hạn trả lời:

Đề nghị Quý cổ đông gửi phiếu ý kiến này (sau khi cổ đông đã đánh dấu chọn) về Công ty trước 16h00' ngày 04/09/2025 (bằng đường bưu điện hay trực tiếp), theo địa chỉ:

– Phòng Tổ chức Hành chính – Địa điểm kinh doanh Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa - Số 95 Phạm Hữu Chí, Phường Chợ Lớn, Tp.HCM (số cũ: 95 Phạm Hữu Chí, Phường 12, Quận 5, Tp.HCM)

– Điện thoại: (028) 39 557 877

Fax: (028) 39 557 977

Lưu ý: Trong trường hợp Quý Cổ đông đã nhận được tài liệu này nhưng không gửi ý kiến phản hồi về Công ty thì xem như Quý Cổ đông **không tham gia biểu quyết** và không có quyền khiếu nại gì về các quyết định đã được thông qua theo quy định. Nếu Quý Cổ đông gửi ý kiến phản hồi về Công ty sau thời hạn đã quy định tại mục VI nêu trên thì Phiếu lấy ý kiến đó xem như không hợp lệ.

Trân trọng cảm ơn./.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 08 năm 2025

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**




Trần Thị Ngọc Luyến

Lưu ý:

- Nếu cổ đông là tổ chức thì chữ ký trong phần biểu quyết phải là chữ ký của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông.
- Quý cổ đông có thể lên trang Web của Công ty capnuoctanhua.com.vn để download mẫu phiếu ý kiến trên.

Số : /NQ-TH-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 05 tháng 09 năm 2025

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc chấp thuận Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025,
Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
(*tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*)
(Theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số __/BBKP-TH-ĐHĐCĐ ngày __ tháng 09 năm 2025 về việc Về việc báo cáo và trình phê chuẩn Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025, Phụ lục hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất:

1. Đối với Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 và dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025:

- Chấp thuận Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 về thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 được ký kết giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*).

- Thông qua dự thảo Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Phụ lục Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng tiếp theo (nếu có).

2. Đối với dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026:

Thông qua dự thảo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 giữa Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên (*là tổ chức có 04 đại diện vốn góp tham gia Hội đồng quản trị*) và giao Giám đốc Công ty xem xét, triển khai ký kết Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026 theo nội dung dự thảo đính kèm.

Giao cho Hội đồng quản trị xem xét, thông qua trong trường hợp khi có thay đổi các điều khoản làm ảnh hưởng đến giá trị hợp đồng trên trước khi Giám đốc Công ty triển khai ký kết các phụ lục hợp đồng (nếu có).

Điều 2: Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/09/2025.

Điều 3: Các cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc, Kế toán trưởng, các Phòng – Đội Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
 - Hội đồng thành viên TCty Cấp nước Sài Gòn;
 - Ông Tổng Giám đốc TCty Cấp nước Sài Gòn;
 - Lưu.VT HDQT (P).
- } đề báo cáo

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Trần Thị Ngọc Luyến

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG

DỰ THẢO

Số : _____ / PLHĐ-TCT-KDDVKH

Thuộc Hợp đồng số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025

Căn cứ Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ năm 2025 số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn-TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;

Căn cứ Phụ lục hợp đồng số 3734/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19 tháng 6 năm 2025 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn-TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;

Căn cứ Tờ trình số 2920/TH-KHĐT ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc phê duyệt đơn giá kiểm định lại đồng hồ nước điện từ cỡ lớn khi hết hạn kiểm định 03 năm trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2799/QĐ-TCT-KHĐT ngày 16 tháng 12 năm 2024 về việc phê duyệt đơn giá kiểm định lại đồng hồ nước điện từ cỡ lớn khi hết hạn kiểm định 03 năm trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An;

Căn cứ Quyết định số 1214/QĐ-TCT-KHĐT ngày 05 tháng 6 năm 2025 về việc phê duyệt đơn giá công tác mua sắm tủ tín hiệu;

Căn cứ Quyết định số 1493/QĐ-TCT-KHĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc phê duyệt đơn giá mua sắm công tác thay thế các thiết bị datalogger bị hư;

Theo nhu cầu, khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày tháng năm 2025, tại trụ sở Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV, số 01 Công trường Quốc tế, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

BÊN A : TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN – TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Trụ sở chính : Số 01 Công trường Quốc tế, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 38 291 777 – 38 291 974.

Fax: (84.8) 38 241 644.

Tài khoản số : 622.043.110.110.0091 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn.

Mã số thuế : 0301129367

Giấy chứng nhận doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp: 0301129367, đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 9 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Do Ông : **ĐẶNG ĐỨC HIỀN** – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc làm đại diện.

Theo Giấy ủy quyền: Số 8198/GUQ-TCT-KDDVKH, ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Ông Trần Quang Minh – Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Trụ sở chính : số 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 39 555 840 – 38 558 563 Fax: 39 557 977.

Tài khoản số : 100015925 tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank) – Chi nhánh Hồ Chí Minh – PGD Lê Lợi.

Mã số thuế : 0310350068

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần – Mã số doanh nghiệp: 0310350068 đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 07 tháng 5 năm 2025 do Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Do Ông : **LÊ TRỌNG THUẬN** – Chức vụ: Giám đốc làm đại diện

Hai bên thống nhất ký kết Phụ lục Hợp đồng để bổ sung, sửa đổi một số nội dung trong Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa, với các điều khoản sau:

Điều 2: Bổ sung Điểm 2.1.1 Khoản 2.1 Điều 2 của Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 03 năm 2025 đã ký giữa Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hoà:

2.1.1.5. Đơn giá kiểm định lại ĐHN: Đơn giá không vượt quá

DVT: đồng/ĐHN

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 2799/QĐ-TCT-KHĐT
1	Kiểm định ĐHN điện từ DN50mm	1.376.188
2	Kiểm định ĐHN điện từ DN100mm	3.035.955
3	Kiểm định ĐHN điện từ DN150mm	4.328.301
4	Kiểm định ĐHN điện từ DN200mm	5.160.807

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 2799/QĐ-TCT-KHĐT
5	Kiểm định ĐHN điện từ DN250mm	6.277.190

(Chưa bao gồm thuế VAT)

2.1.1.6. Đơn giá tủ tín hiệu: Đơn giá không vượt quá

DVT: đồng/cái

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 1214/QĐ-TCT-KHĐT
1	Tủ tín hiệu lắp đặt đứng	5.500.000
2	Tủ tín hiệu treo	1.200.000

(Chưa bao gồm thuế VAT)

2.1.1.7. Đơn giá thiết bị datalogger: Đơn giá không vượt quá

DVT: đồng/cái

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 1493/QĐ-TCT-KHĐT
1	Thiết bị Cello	36.500.000

(Chưa bao gồm thuế VAT)

Điều 3: Điều khoản chung

Phụ lục Hợp đồng này là một phần không tách rời của Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025; Phụ lục hợp đồng số 3734/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19 tháng 6 năm 2025 giữa Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV và Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa.

Những điều khoản không ghi trong Phụ lục Hợp đồng này thì vẫn thực hiện theo Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ số 1463/HĐ-TCT-KDDVKH ngày 18 tháng 3 năm 2025, Phụ lục hợp đồng số 3734/PLHĐ-TCT-KDDVKH ngày 19 tháng 6 năm 2025.

Phụ lục Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 8 (tám) bản, mỗi bên giữ 4 (bốn) bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DỰ THẢO

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

HỢP ĐỒNG

Thay đồng hồ nước định kỳ năm 2026

Số:/HĐ-TCT-KDDVKH.

Căn cứ Bộ Luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Luật xây dựng của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính Phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính Phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định 50/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2021 sửa đổi Nghị định 37/2015/NĐ-CP về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính Phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2007 của Chính Phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Quyết định số 20/2007/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về cung cấp, sử dụng nước và bảo vệ công trình cấp nước trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định 20/2007/QĐ-UBND, ngày 09 tháng 02 năm 2007 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Hợp đồng uỷ quyền số/HĐ-TCT-KDDVKH ngày tháng năm ;

Xét nhu cầu khả năng của hai bên;

Hôm nay, ngày tháng năm , tại trụ sở Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn-Trách nhiệm hữu hạn một thành viên, số 01 Công trường Quốc tế, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi gồm:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN – TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN.

Trụ sở chính : Số 01 Công trường Quốc tế, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: : 38 291 777 – 38 291 974. Fax: (84.8) 38 241 644.

Tài khoản số : 6220 431101100 091 tại Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn.

Mã số thuế : 0301129367

Giấy chứng nhận doanh nghiệp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, mã số doanh nghiệp: 0301129367, đăng ký lần đầu ngày 20 tháng 9 năm 2010, đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 26 tháng 4 năm 2023 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

Do Ông : **ĐẶNG ĐỨC HIỀN** – Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc làm đại diện.

Theo giấy Ủy quyền: Số /GUQ-TCT-KDDVKH, ngày tháng năm của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm Hữu hạn một thành viên.

BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Trụ sở chính : Số 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : 39 555 840 – 38 558 563 Fax: 39 557 977

Tài khoản số : 6220 431101100 192 tại Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Chợ Lớn.

Mã số thuế : 0310350068

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần số: 0310350068, thay đổi lần thứ 10, ngày 01 tháng 6 năm 2022, nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Do Ông : **NGUYỄN MUỖI** – Chức vụ: Giám đốc làm đại diện

Hai bên thoả thuận ký hợp đồng với nội dung sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG CÔNG VIỆC.

1.1. Nội dung công việc:

- 1.1.1. Bên A giao và Bên B nhận thực hiện công tác thay đồng hồ nước định kỳ cho các hộ dân hoặc cơ quan trên địa bàn Quận Tân Bình, Quận Tân Phú (ngoại trừ phường Phú Trung) và một phần phường 10, Quận Phú Nhuận theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật của ngành cấp nước hiện hành.

1.1.2. Bên B lập kế hoạch thay đồng hồ nước định kỳ; chuẩn bị từ đầu năm về dự trữ số lượng, thực hiện đề trình cho Bên A; phối hợp với chính quyền địa phương giải quyết các khiếu nại, phát sinh của khách hàng liên quan đến nội dung này.

1.1.3. Tất cả đồng hồ nước được thay theo Quy định hiện hành (định kỳ 05 năm) và những trường hợp không do lỗi khách hàng như đồng hồ nước bị ngưng, có dấu hiệu tuột số,.....hoặc bao gồm nâng, dời đồng hồ nước để thuận tiện cho công tác quản lý, đọc số (kể cả trường hợp trở ngại do âm sâu, khuất lắp...) thì khách hàng sẽ không phải trả chi phí này.

Ngoài các trường hợp trên, các trường hợp sau đây sẽ do khách hàng tự chịu chi phí thay đồng hồ nước:

- Thay đồng hồ nước do lỗi của khách hàng gây ra như làm hư hỏng, bể mặt kính không đọc được chỉ số,.....

- Thay đồng hồ nước theo yêu cầu của khách hàng như nâng, dời,...

Hàng Quý đơn vị lập danh sách báo cáo cho Bên A.

1.1.4. Đồng hồ nước khi thay phải được dán tem, chứng nhận kiểm định và phải có giấy phê duyệt mẫu của cơ quan có thẩm quyền.

1.1.5. Thực hiện tiếp tục thay thế các đồng hồ nước cơ khí truyền thống DN15mm (15ly) sang đồng hồ nước thông minh DN15mm (15ly) cho khách hàng tại các DMA đã lắp đặt thử nghiệm đồng hồ nước thông minh.

1.2. Khối lượng công việc:

1.2.1. Số lượng đồng hồ nước thay định kỳ là số lượng theo kế hoạch năm 2026 của Bên A.

1.2.2. Số lượng đồng hồ nước thay định kỳ của Hợp đồng sẽ được điều chỉnh tăng hoặc giảm trong năm để phù hợp với tổng số lượng thay thực tế được Bên A chấp nhận và việc điều chỉnh số lượng đồng hồ thay này sẽ được ký Biên bản xác nhận.

1.2.3. Số lượng thay đồng hồ nước định kỳ sẽ được thanh quyết toán theo thực tế hàng Đợt hay hàng Quý.

1.2.4. Tất cả các đồng hồ nước được thay, gỡ về trên mạng lưới phải được thông kê và tái nhập kho của Bên A theo đúng số lượng đã thay.

ĐIỀU 2: ĐƠN GIÁ HỢP ĐỒNG.

2.1. Đơn giá thay đồng hồ nước định kỳ:

2.1.1. Thay đồng hồ nước 15mm (15ly) :

2.1.1.1. Thay đồng hồ nước 15mm không kết hợp nâng do đồng hồ nước bị âm sâu:
Đơn giá bình quân không vượt quá: **1.036.541 đồng/ĐHN.**

2.1.1.2. Thay đồng hồ nước 15mm kết hợp nâng do đồng hồ nước bị âm sâu trong bất động sản không vượt giá các mức sau:

- Thay và nâng đồng hồ nước, sử dụng lại van góc liên hợp 25mm x Ø3/4’’ và van góc Ø3/4’’x 25mm: **1.537.491 đồng/ĐHN.**
- Thay và nâng đồng hồ nước, cấp mới van góc liên hợp 25mm x Ø3/4’’ và van góc Ø3/4’’x 25mm: **1.869.371 đồng/ĐHN.**
- Thay và nâng đồng hồ nước, cấp mới van góc 25mm x Ø3/4’’ và sử dụng lại van góc liên hợp 25mm x Ø3/4’’: **1.691.431 đồng/ĐHN.**
- Thay và nâng đồng hồ nước, cấp mới van góc liên hợp 25mm x Ø3/4’’ và sử dụng lại van góc Ø3/4’’x 25mm: **1.715.431 đồng/ĐHN.**

2.1.1.3 Thay đồng hồ nước thông minh DN 15mm gồm các trường hợp sau:

STT	Nội dung	Đơn giá duyệt theo QĐ số 828/QĐ-TCT-KHĐT
A	DHN thông minh B-METERS DN15mm	
1	Trường hợp A	3.470.463
2	Trường hợp B - Phui đường nhựa	4.576.291
3	Trường hợp B - Phui lề gạch Terrazzo	4.531.413
4	Trường hợp C - Phui đường nhựa	4.481.600
5	Trường hợp C - Phui lề gạch Terrazzo	4.436.722
B	ĐHN thông minh GEORGE KENT DN15mm	
1	Trường hợp A	4.943.463
2	Trường hợp B - Phui đường nhựa	6.049.291
3	Trường hợp B - Phui lề gạch Terrazzo	6.004.413
4	Trường hợp C - Phui đường nhựa	5.954.600
5	Trường hợp C - Phui lề gạch Terrazzo	5.909.722

2.1.1.4. Thay đồng hồ nước thông minh DN15mm (15ly) với các trường hợp: ĐHN và bộ truyền tín hiệu bị hỏng, bị mất do lắp đặt bên ngoài bất động sản của khách hàng với các đơn giá sau:

Đơn giá không vượt quá:

STT	Trường hợp	Đơn giá theo Quyết định số 2128/QĐ-TCT-KHĐT
A	ĐHNTM HIỆU B-METERS	
1	Hỏng nguyên bộ đồng hồ	2.763.848
2	Hỏng buồng đo đồng hồ	981.848
3	Hỏng bộ đọc phát và hỏng sim	2.104.848
B	ĐHNTM HIỆU P.T.P (KENT)	
1	Hỏng nguyên bộ đồng hồ	3.971.848
2	Hỏng buồng đo đồng hồ	1.004.248
3	Hỏng bộ đọc phát và hỏng sim	3.407.848
4	Hỏng sim	407.848
5	Hỏng ngàm nối thân đồng hồ và bộ đọc	422.848

2.1.2. Thay đồng hồ nước 25mm (25ly): Đơn giá bình quân không vượt quá **5.756.453 đồng/ĐHN.**

2.1.3. Thay đồng hồ nước lớn hơn 25mm (25 ly): Thanh toán theo chi phí thực tế.

2.2. Đơn giá cho công tác kiểm định lại ĐHN:

DVT: đồng/ĐHN

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 2799/QĐ-TCT-KHĐT (chưa thuế VAT)
1	Kiểm định ĐHN điện từ DN50mm: Đơn giá bao gồm	1.376.188
	Chi phí vật tư trước thuế	262.800
	Chi phí nhân công	513.388
	Chi phí-kiểm định-đo thử nghiệm	600.000
2	Kiểm định ĐHN điện từ DN100mm: Đơn giá bao gồm	3.035.955
	Chi phí vật tư trước thuế	538.200
	Chi phí nhân công	497.755
	Chi phí-kiểm định-đo thử nghiệm	2.000.000
3	Kiểm định ĐHN điện từ DN150mm: Đơn giá bao gồm	4.328.301
	Chi phí vật tư trước thuế	734.400
	Chi phí nhân công	593.901

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 2799/QĐ-TCT-KHĐT (chưa thuế VAT)
	Chi phí-kiểm định-đo thử nghiệm	3.000.000
4	Kiểm định ĐHN điện từ DN200mm: Đơn giá bao gồm	5.160.807
	Chi phí vật tư trước thuế	739.800
	Chi phí nhân công	621.007
	Chi phí-kiểm định-đo thử nghiệm	3.800.000
5	Kiểm định ĐHN điện từ DN250mm: Đơn giá bao gồm	6.277.190
	Chi phí vật tư trước thuế	1.081.200
	Chi phí nhân công	695.990
	Chi phí-kiểm định-đo thử nghiệm	4.500.000

2.3. Đơn giá cho công tác mua sắm tủ tín hiệu:

DVT: đồng/cái

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 1214/QĐ-TCT-KHĐT (chưa thuế VAT)
1	Tủ tín hiệu lắp đặt đứng	5.500.000
2	Tủ tín hiệu treo	1.200.000

2.4. Đơn giá cho công tác thay thế các thiết bị datalogger:

DVT: đồng/cái

STT	Nội dung	Đơn giá áp dụng theo Quyết định 1493/QĐ-TCT-KHĐT (chưa thuế VAT)
1	Thiết bị Cello	36.500.000

2.5. Đơn giá nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng.

2.6. Trong quá trình thực hiện hợp đồng này, trường hợp Bên A có lập dự toán đơn giá mới phải được phê duyệt thì đơn giá mới sẽ được áp dụng và được điều chỉnh bằng phụ lục.

ĐIỀU 3: THANH TOÁN:

3.1. Căn cứ vào hồ sơ từng đợt hay từng quý Bên B gửi (khi tiến hành thanh toán phải bổ sung chứng từ xuất kho chứng minh giá đồng hồ nước thay, hình ảnh hiện trạng đồng hồ nước bị âm sâu trong bất động sản, phân loại cụ thể trường hợp thay ĐHN định kỳ và thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng do bị âm sâu, ...), Bên A sẽ kiểm tra và thanh toán

chi phí thay đồng hồ nước định kỳ theo quy trình kiểm tra hồ sơ thanh quyết toán thay đồng hồ nước định kỳ và thay đồng hồ nước định kỳ kết hợp nâng (ban hành theo Quyết định số 689/QĐ-TCT-KDDVKH ngày 12 tháng 5 năm 2023) cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản vào thời gian tối đa là 15 ngày làm việc sau khi hoàn tất bộ hồ sơ thanh toán.

3.2. Hàng đợt hay hàng quý, Bên B gửi cho Bên A bộ hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Thông báo số tiền phải thanh toán (Phụ lục 1).
- Hoá đơn tài chính hợp lệ.
- Kế hoạch thực hiện thay đồng hồ nước của đợt hay quý kế tiếp.
- Giấy kiểm định còn hiệu lực và hồ sơ thể hiện đầy đủ số thân đồng hồ trước và sau khi thay đồng hồ nước.

3.2.1. Về thay đồng hồ nước định kỳ:

- Bảng kê tổng hợp danh sách khách hàng thay đồng hồ nước định kỳ theo đợt hay quý (Phụ lục 2).
- Bảng tổng hợp nghiệm thu khối lượng hoàn thành công tác thay đồng hồ nước định kỳ hàng đợt hay quý (Phụ lục 3).
- Bảng tổng hợp quyết toán công tác thay đồng hồ nước định kỳ hàng đợt hay quý (Phụ lục 4).
- Bảng tổng hợp chi phí vật tư công tác thay ĐHN định kỳ của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 5).
- Bảng kê chứng từ phiếu xuất kho công tác thay ĐHN định kỳ của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 6).
- Phiếu xuất kho thực hiện công tác thay ĐHN định kỳ của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 7).
- Bảng tổng hợp chi phí quyết toán công tác thay ĐHN định kỳ từng cỡ của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 8).
- Bảng kê chi phí thay ĐHN định kỳ của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 9).
- Biên bản hoàn công (đơn vị thi công, khách hàng, địa chỉ, ...).

3.2.2. Về thay đồng hồ nước định kỳ kết hợp nâng (*tương tự thay đồng hồ nước định kỳ*):

- Bảng kê tổng hợp danh sách khách hàng thay đồng hồ nước định kỳ kết hợp nâng theo đợt hay quý (Phụ lục 2).
- Bảng tổng hợp chi phí vật tư công tác thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 5).

- Bảng kê chứng từ phiếu xuất kho công tác thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 6).
- Phiếu xuất kho thực hiện công tác thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 7).
- Bảng kê chi phí thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng của đợt hay quý quyết toán (Phụ lục 9).
- Biên bản hoàn công được ký kết giữa khách hàng và đơn vị thực hiện thay ĐHN định kỳ, phải thể hiện đầy đủ nội dung thay ĐHN định kỳ kết hợp nâng.

3.3 Trong trường hợp Bên A và Bên B có phát sinh công nợ đối với hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước thì hai bên thống nhất tiến hành bù trừ công nợ giữa hợp đồng này với hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước sau khi có *Biên bản đối chiếu số liệu và xác nhận giữa hai bên về việc thanh toán bù trừ công nợ của Hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ và Hợp đồng chuyển nhượng vật tư ngành nước*.

Biên bản này sẽ làm cơ sở để thanh toán giá trị còn lại (nếu có) của hợp đồng sau khi bù trừ.

ĐIỀU 4: TRÁCH NHIỆM CỦA HAI BÊN.

4.1. Trách nhiệm của bên A:

- 4.1.1. Cùng với Bên B giải quyết các trở ngại phát sinh trong quá trình thi công (nếu có).
- 4.1.2. Theo dõi việc tổ chức thi công thay đồng hồ nước định kỳ do Bên B thực hiện, đảm bảo tiến độ kế hoạch.
- 4.1.3. Tổ chức kiểm tra hồ sơ hoàn công quyết toán công tác thay đồng hồ nước định kỳ do Bên B thực hiện.
- 4.1.4. Thanh toán cho bên B theo quy định tại Khoản 3.1 Điều 3 của hợp đồng này.

4.2. Trách nhiệm của bên B:

- 4.2.1. Tổ chức thi công đúng chất lượng, đúng thiết kế theo quy định, đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông trong quá trình thi công.
- 4.2.2. Sử dụng vật tư chuyên ngành cấp nước và đồng hồ nước đúng quy định.
- 4.2.3. Không được tự ý thu thêm bất cứ một khoản chi phí nào khác của khách hàng.
- 4.2.4. Đảm bảo việc tái lập mặt đường đúng theo quy định hiện hành.
- 4.2.5. Cùng với Bên A giải quyết trở ngại (nếu có).
- 4.2.6. Tổ chức lưu trữ hồ sơ gốc của khách hàng bao gồm cả hồ sơ thay đồng hồ nước định kỳ của khách hàng. Hàng tháng gửi danh sách hồ sơ bảng kê chi tiết thay đồng hồ nước định kỳ cho Bên A bằng file mềm. Hồ sơ chi tiết bao gồm: Dự toán, Bản vẽ hoàn công, Biên bản hoàn công, Bảng quyết toán (không bao gồm phần tái lập).

ĐIỀU 5: TRÁCH NHIỆM CHUNG CỦA HAI BÊN.

- 5.1. Phối hợp giải quyết các phát sinh từ khách hàng và địa phương nếu vụ việc phát sinh vượt quá khả năng giải quyết của Bên B.
- 5.2. Thực hiện theo các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về cung cấp nước, sử dụng nước và các văn bản pháp lý khác của Nhà nước có liên quan đến vấn đề cung cấp và sử dụng nước.

ĐIỀU 6: PHẠT KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG.

- 6.1. Trong quá trình thi công, nếu Bên B không thực hiện đúng yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng xây lắp theo quy định, hoặc không đảm bảo quy trình, quy phạm, yêu cầu kỹ thuật và mỹ thuật trong xây dựng sẽ phải chịu bồi thường mọi tổn thất do việc sửa chữa lại (giá trị bồi thường thiệt hại theo thực tế phát sinh) và phải chịu phạt 10% giá trị theo từng đợt thi công bị vi phạm chất lượng.
- 6.2. Trường hợp Bên A chậm thanh toán thù lao theo quy định tại Khoản 3.1 Điều 3 của hợp đồng này thì bên bị vi phạm hợp đồng có quyền yêu cầu trả tiền lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn của ngân hàng mà Bên B có tài khoản.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG.

- 7.1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.
- 7.2. Trước 15 (mười lăm) ngày khi hợp đồng hết hiệu lực, hai bên sẽ cùng nhau thương thảo ký kết hợp đồng mới.

ĐIỀU 8: CHẤM DỨT VÀ THANH LÝ HỢP ĐỒNG.

- 8.1. Việc chấm dứt và thanh lý khi Bên B hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ được quy định trong hợp đồng thay đồng hồ nước định kỳ. Trước 30 (ba mươi) ngày khi hợp đồng hết thời hạn, hai bên sẽ cùng trao đổi ký kết hợp đồng mới nếu bên A tiếp tục có nhu cầu thay đồng hồ nước của bên B.
- 8.2. Trường hợp một trong hai Bên ngưng hợp đồng trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên kia biết trước 60 (sáu mươi) ngày bằng văn bản.

ĐIỀU 9: ĐIỀU KHOẢN CHUNG.

- 9.1. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của mình theo quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật. Các bất đồng ý kiến phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được hai bên bàn bạc, giải quyết trên tinh thần hợp tác và tôn trọng quyền lợi của nhau.
- 9.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng này, những vấn đề phát sinh (nếu có) làm ảnh hưởng đến quyền lợi của một hoặc hai bên, thì sẽ được hai bên ghi nhận, nghiên cứu để đưa vào thực hiện trong hợp đồng kế tiếp.

- 9.3 Tranh chấp giữa các bên nếu không tự giải quyết được thì sẽ do Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết. Hai bên phải tuân thủ theo phán quyết có hiệu lực của Tòa.
- 9.4 Việc sửa đổi, bổ sung các điều khoản của hợp đồng này phải được sự thống nhất của hai bên và phải được thể hiện bằng văn bản.

Hợp đồng này được lập thành 08 (tám) bản, mỗi bên giữ 04 (bốn) bản có giá trị như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
QUÝ I NĂM 2025

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
QUÝ I NĂM 2025
Tại ngày 31 tháng 03 năm 2025

Đơn vị tính: Đồng Việt Nam

Chi tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/03/2025	01/01/2025
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
TÀI SẢN				
A. Tài sản ngắn hạn (100=110+120+130+140+150)	100		89.332.064.010	110.703.957.179
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	1.305.698.547	8.400.685.103
1. Tiền	111		1.305.698.547	2 400 685 103
2. Các khoản tương đương tiền	112		0	6 000 000 000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V.2	42.000.000.000	55.000.000.000
1. Chứng khoán kinh doanh	121			
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122			
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		42 000 000 000	55 000 000 000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		27.682.606.609	32.059.473.007
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	24.558.391.318	28 567 570 458
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	81.339.600	170 000 000
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133			
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134			
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135			
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.05a	3.042.875.691	3.321.902.549
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137			
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139			
IV. Hàng tồn kho	140		15.982.522.636	14.469.482.581
1. Hàng tồn kho	141	V.6	15.982.522.636	14.469.482.581
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149			
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		2.361.236.218	774.316.488
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.09a	2.213.120.238	603 891 565
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		0	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.10a	148.115.980	170 424 923
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154			
5. Tài sản ngắn hạn khác	155			
B. Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		6.230.036.583	7.172.354.185



Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/03/2025	01/01/2025
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		330.000.000	330.000.000
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211			
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212			
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213			
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214			
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215			
6. Phải thu dài hạn khác	216	V.05b	330.000.000	330 000 000
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219			
II. Tài sản cố định	220		5.583.958.180	6.399.208.196
1. TSCĐ hữu hình	221	V.7	3.500.007.006	4.035.897.022
- Nguyên giá	222		25.576.832.446	25 463 992 446
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(22.076.825.440)	(21.428.095.424)
2. TSCĐ thuê tài chính	224			
- Nguyên giá	225			
- Giá trị hao mòn lũy kế	226			
3. TSCĐ vô hình	227	V.8	2.083.951.174	2.363.311.174
- Nguyên giá	228		8.894.824.000	8 894 824 000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(6.810.872.826)	(6.531.512.826)
III. Bất động sản đầu tư	230			
- Nguyên giá	231			
- Giá trị hao mòn lũy kế	232			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240			
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241			
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242			
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250			
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252			
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253			
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254			
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255			
VI. Tài sản dài hạn khác	260		316.078.403	443.145.989
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.09b.1	249.394.907	376.462.493
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262			
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	V.6	66.683.496	66.683.496
4. Tài sản dài hạn khác	268			

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/03/2025	01/01/2025
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Tổng cộng tài sản (270 = 100 + 200)	270		95.562.100.593	117.876.311.364
NGUỒN VỐN				
A. Nợ phải trả (300 = 310 + 330)	300		32.156.126.926	56.206.506.991
I. Nợ ngắn hạn	310		32.156.126.926	56.206.506.991
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	20.076.006.075	24.551.589.855
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	922.381.541	793.777.016
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	981.588.727	3.155.555.188
4. Phải trả người lao động	314	V.14	6.230.727.350	19.824.258.232
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		0	0
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316			
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317			
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318			
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	2.493.977.865	3.798.469.132
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320			
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321			
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.16	1.451.445.368	4.082.857.568
13. Quỹ bình ổn giá	323			
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324			
II. Nợ dài hạn	330		0	0
1. Phải trả người bán dài hạn	331			
2. Chi phí phải trả dài hạn	332			
3. Chi phí phải trả dài hạn	333			
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334			
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335			
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336			
7. Phải trả dài hạn khác	337			
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338			
9. Trái phiếu chuyển đổi	339			
10. Cổ phiếu ưu đãi	340			
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341			
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342			
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343			
B. Vốn chủ sở hữu (400 = 410 + 430)	400		63.405.973.667	61.669.804.373
I. Vốn chủ sở hữu	410		63.405.973.667	61.669.804.373
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.17	50.000.000.000	50 000 000 000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		50.000.000.000	50 000 000 000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b			
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		93.553.000	93 553 000
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413			
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414			

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/03/2025	01/01/2025
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
5. Cổ phiếu quỹ (*)	415		(27.200.000)	(27.200.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416			
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417			
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		2.058.697.342	2 058 697 342
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419			
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420			
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		11.280.923.325	9.544.754.031
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		9.544.754.031	0
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.736.169.294	9.544.754.031
12. Nguồn vốn đầu tư XDCB	422			
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
1. Nguồn kinh phí	431			
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432			
Tổng cộng nguồn vốn (440 = 300 + 400)	440		95.562.100.593	117.876.311.364

Người lập



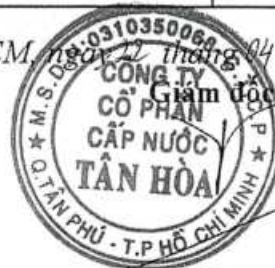
Hồ Ngọc Phối

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Thanh Tuyền

TP.HCM, ngày 12 tháng 04 năm 2025



Nguyễn Mười



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIỮA NIÊN ĐỘ

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2025

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		102.926.371.817	110.703.957.179
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	8.984.168.620	8.400.685.103
111	1. Tiền		1.984.168.620	2.400.685.103
112	2. Các khoản tương đương tiền		7.000.000.000	6.000.000.000
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		55.000.000.000	55.000.000.000
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	V.2	55.000.000.000	55.000.000.000
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		12.358.534.947	32.059.473.007
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	8.788.988.502	28.567.570.458
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	592.422.681	170.000.000
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	V.5a	2.977.123.764	3.321.902.549
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		-	-
140	IV. Hàng tồn kho	V.6	24.174.340.701	14.469.482.581
141	1. Hàng tồn kho		24.174.340.701	14.469.482.581
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		2.409.327.549	774.316.488
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	V.7	2.409.327.549	603.891.565
152	2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		-	-
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước		-	170.424.923
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		5.958.981.760	7.172.354.185
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		330.000.000	330.000.000
216	1. Phải thu dài hạn khác	V.5b	330.000.000	330.000.000
220	II. Tài sản cố định		5.307.175.409	6.399.208.196
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.9	3.413.167.568	4.035.897.022
222	- Nguyên giá		24.576.759.876	25.463.992.446
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(21.163.592.308)	(21.428.095.424)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính		-	-
227	3. Tài sản cố định vô hình	V.10	1.894.007.841	2.363.311.174
228	- Nguyên giá		8.942.708.000	8.894.824.000
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(7.048.700.159)	(6.531.512.826)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		-	-
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn		-	-
260	VI. Tài sản dài hạn khác		321.806.351	443.145.989
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.7	258.499.403	376.462.493
263	3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn		63.306.948	66.683.496
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		108.885.353.577	117.876.311.364

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Địa chỉ: 215 Trần Thủ Độ, Phường Phú Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2025

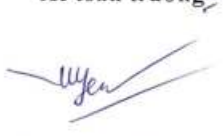
Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		52.605.013.744	56.206.506.991
310	I. Nợ ngắn hạn		52.605.013.744	56.206.506.991
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.10	23.151.235.150	24.551.589.855
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.11	6.477.109.906	793.777.016
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.12	1.518.643.990	3.155.555.188
314	4. Phải trả người lao động	V.13	9.894.640.232	19.824.258.232
319	5. Phải trả ngắn hạn khác	V.14	4.958.125.412	3.798.469.132
322	6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	V.15	6.605.259.054	4.082.857.568
330	II. Nợ dài hạn		-	-
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	V.16	56.280.339.833	61.669.804.373
410	I. Vốn chủ sở hữu		56.280.339.833	61.669.804.373
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		50.000.000.000	50.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		50.000.000.000	50.000.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		93.553.000	93.553.000
415	3. Cổ phiếu quỹ (*)		(27.200.000)	(27.200.000)
418	4. Quỹ đầu tư phát triển		2.456.713.587	2.058.697.342
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		3.757.273.246	9.544.754.031
421a	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		-	-
421b	- LNST chưa phân phối kỳ này		3.757.273.246	9.544.754.031
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		108.885.353.577	117.876.311.364

Người lập biểu



HỒ NGỌC PHÔI

Kế toán trưởng

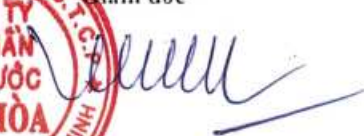


NGUYỄN THỊ THANH TUYÊN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2025

Giám đốc





LÊ TRỌNG THUẬN